

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục

Thực hiện Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 11/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục. Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục, cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VIỆC TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2021-2022 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch Covid-19 của địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch Covid-19 trong toàn ngành Giáo dục; Sở GDĐT đã chủ động phối hợp với ngành Y tế, xây dựng các kịch bản, giải pháp nhằm ứng phó với dịch Covid-19 bùng phát trở lại, ảnh hưởng trực tiếp, nặng nề tới ngành Giáo dục. Năm học 2021-2022 lần đầu tiên ngành Giáo dục tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tổ chức khai giảng năm học bằng hình thức phát thanh, truyền hình trực tiếp vào ngày 05/9/2021 trên kênh BRT và các nền tảng truyền thông số của Đài, đồng thời trực tuyến từ điểm cầu chính tại Trung tâm hành chính-chính trị tỉnh với 08 điểm cầu các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, đảm bảo an toàn, gọn nhẹ, thiết thực, thể hiện tinh thần chia sẻ, động viên học sinh, sinh viên, giáo viên vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ dạy và học, đảm bảo mục tiêu chất lượng giáo dục của năm học.

Triển khai, thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ GDĐT, Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19, Sở GDĐT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng

phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; chỉ đạo các đơn vị trường học tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát; không tổ chức dạy học trực tuyến đối với giáo dục mầm non, tập trung phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhà theo các kênh phù hợp.

Đã tổ chức dạy học linh hoạt theo khung Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên theo các Quyết định của Bộ GDĐT và UBND tỉnh đã ban hành¹. Cụ thể, học sinh cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông: thời gian học trực tuyến **bắt đầu từ ngày 06/9/2021** (riêng huyện Côn Đảo dạy học trực tiếp, giãn cách mỗi lớp 20 em); đối với học sinh cấp Tiểu học và Giáo dục thường xuyên: thời gian thực học trực tuyến **bắt đầu từ ngày 20/9/2021**. Thời gian tổ chức cho học sinh các cấp học đi học trực tiếp tại trường học: khối lớp 9, khối lớp 12: từ ngày 10/01/2022; các khối học còn lại: từ 14/02/2022.

Triển khai thực hiện đầy đủ các Công điện của Bộ GDĐT² về thực hiện nhiệm vụ năm học, Sở GDĐT xây dựng sẵn sàng các phương án tổ chức khai giảng và dạy học chủ động, linh hoạt thông qua hình thức trực tuyến, trực tiếp; tổ chức dạy các nội dung của các môn học, hoạt động giáo dục với thời lượng hợp lý theo các văn bản hướng dẫn tinh giản nội dung dạy học vừa đảm bảo nhiệm vụ chuyên môn vừa phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Bộ GDĐT³ và tình hình thực tế tại địa phương.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 27/01/2022 về tổ chức hoạt động dạy và học trực tiếp đảm bảo an toàn về phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức tư vấn, hỗ trợ tâm lý, hướng dẫn học sinh thực hiện các biện pháp an toàn khi chuyển trạng thái từ học trực tuyến sang trực tiếp tại trường học; tổ chức ôn tập, củng cố, bổ sung nội dung kiến thức phù hợp với từng nhóm đối tượng học sinh. Tận dụng hiệu quả thời gian học trực tiếp còn lại của năm học để tổ chức dạy học các nội dung cơ bản, cốt lõi theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện của nhà trường, từng đối tượng học sinh, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. Ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ, thường xuyên đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế về kiểm tra, đánh giá học sinh và các quy định về phòng chống dịch Covid-19.

Việc triển khai kịp thời, đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác phòng chống dịch và thực hiện kế hoạch năm học, đến ngày 24/6/2022, toàn ngành Giáo

1. Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021; Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh

2. Công điện số 848/CĐ-BGDĐT ngày 30/8/2021; Công điện số 905/CĐ-BGDĐT ngày 13/9/2021

3. Công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021; Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021; Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021; Công văn số 3677/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2021,...

dục tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã hoàn thành Kế hoạch năm học đảm bảo an toàn, chất lượng.

2. Rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo

- Mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo của tỉnh cơ bản đã đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, được sắp xếp theo hướng tinh gọn nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư; cơ sở vật chất (CSVC) được quan tâm đầu tư khang trang, điều kiện phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập đã được nhà nước và nhân dân đầu tư theo hướng hiện đại, trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện; số trường học đạt chuẩn quốc gia các cấp ngày càng tăng; việc đầu tư CSVC phù hợp với yêu cầu triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, đảm bảo 01 phòng học/ 01 lớp, đầy đủ các phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và tiêu chuẩn các loại phòng phù hợp với quy định của thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT.

Hiện nay Sở GDĐT đang cùng các huyện, thị xã, thành phố, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên danh tư vấn lập quy hoạch tỉnh đang tiến hành rà soát, tích hợp quy hoạch mạng lưới trường lớp của các cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh vào Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Triển khai, thực hiện Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án và kế hoạch thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022, xét tốt nghiệp trung học cơ sở năm 2022 và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2022-2023. Hiện công tác tuyển sinh lớp 10, thi TN THPT năm 2022 đã hoàn thành. Công tác tuyển sinh lớp 1, 6 hiện đang được các địa phương thực hiện theo đúng kế hoạch.

Năm học 2021-2022, toàn tỉnh có 459 trường, trong đó: Mầm non 193 trường (gồm 115 trường công lập và 78 trường ngoài công lập) và 252 cơ sở GDMN độc lập; Tiểu học 138 trường (gồm 133 trường công lập, 02 trường khuyết tật trực thuộc sở, 02 trường ngoài công lập và 01 trường tư thục khuyết tật trí tuệ Mai Linh-Châu Đức); THCS 92 trường, tăng 01 trường với cùng kỳ năm học 2020-2021; THPT 37 trường (gồm 30 trường công lập và 07 trường ngoài công lập); 01 Trung tâm GDTX cấp tỉnh và 05 Trung tâm GDTX cấp huyện; có 85 Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Học tập cộng đồng (VH, TT-HTCĐ); có 180 Trung tâm ngoại ngữ, tin học (NN, TH); 32 cơ sở hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; 12 cơ sở tư vấn du học đang hoạt động. Có 06 trường đào tạo Đại học, Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc tỉnh, Sở GDĐT chỉ trực tiếp quản lý trường CĐSP tỉnh và tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tổng số học sinh các cấp học: 291.058 học sinh, trong đó: Mầm non với 62.476 trẻ/2.443 nhóm, lớp, Tiểu học có 3.220 lớp với 117.122 học sinh, Cấp THCS có tổng số 2090 lớp và 76.194 học sinh; trong đó số học sinh dân tộc thiểu

số là 2.133 chiếm tỉ lệ 2,78%. Cấp THPT có 963 lớp với 35.266 học sinh; số học sinh dân tộc thiểu số là 776 chiếm tỉ lệ 2,2%.

Số học viên học chương trình GDTX cấp THPT: 3.623 học viên, trong đó, số học viên tham gia học chương trình GDTX cấp THPT, kết hợp với học trung cấp nghề: 1.424 học viên.

2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý (CB QL), giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT và thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018. Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên cơ bản đủ về số lượng, có chất lượng, đảm bảo thực hiện công tác quản lý, dạy học tại các đơn vị, có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, tận tụy với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo và quyết tâm, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hiện Sở GDĐT tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc.

Trong năm học 2021-2022 số cán bộ, công chức tham gia học tập nâng cao trình độ: cử 02 cán bộ, công chức học cao cấp lý luận chính trị; 04 công chức tham gia lớp lãnh đạo quản lý cấp phòng; 01 công chức tham gia lớp Bồi dưỡng ngạch chuyên viên; 02 công chức tham gia lớp Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính. Đối với thi tuyển công chức hành chính năm 2021 tại cơ quan Sở: tiếp nhận vào làm công chức đối với 05 viên chức quản lý các trường trực thuộc Sở về bố trí tại các phòng chuyên môn thuộc Sở.

Về công tác thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc năm học 2021-2022. Kết quả có 15 vị trí trúng tuyển (03 thủ trưởng đơn vị trực thuộc; 12 cấp phó cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc). Trong năm 2022, Sở GDĐT đã tham mưu Sở Nội vụ trình UBND tỉnh tỉnh giảm 4 viên chức (02 viên chức quản lý và 02 viên chức giáo viên, giảng viên đơn vị trực thuộc). Triển khai công tác quy hoạch cán bộ quản lý nhiệm kỳ 2026-2031.

Về kết quả triển khai thi/xét thăng hạng, bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục: Khối THPT, GDTX: có 211 giáo viên THPT hạng III được bổ nhiệm lên hạng II theo Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh.

Tiếp tục xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục gắn với nhu cầu đào tạo nhân lực của ngành theo đặt hàng và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS giai đoạn 2020-2025 và Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2022 về thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2022: với 19 lớp, 777 giáo viên, trong đó: Giáo viên mầm non: 3 lớp: 120 giáo viên; Giáo viên tiểu học (trình độ Trung cấp liên thông lên Đại học): 2 lớp: 86 giáo viên; Giáo viên tiểu học (trình độ Cao

đăng liên thông lên Đại học): 6 lớp: 245 giáo viên; Giáo viên THCS: 8 lớp: 326 giáo viên.

Đầu năm học 2022-2023, toàn ngành thiếu 109 cán bộ quản lý. Trong đó, Hiệu trưởng thiếu 22; Phó hiệu trưởng thiếu 87, các địa phương đang tiếp tục tổ chức thi tuyển bổ sung. Tổng số giáo viên, nhân viên cần bổ sung cho năm học là 678 người (giáo viên: 613, nhân viên: 65), trong đó giáo viên mầm non: 85; tiểu học: 396; THCS: 94; THPT 38; cả 08 địa phương và Sở GDĐT đều đã có kế hoạch tuyển dụng giáo viên cho năm học 2022-2023, (Bà Rịa 35, Phú Mỹ 94, Đất Đỏ 57, Long Điền 83, Châu Đức 102, Xuyên Mộc 70, Vũng Tàu 154, Côn Đảo 19, Sở GDĐT 64). Hiện Sở GDĐT và các địa phương đang triển khai thực hiện tuyển dụng giáo viên, nhân viên để chuẩn bị đội ngũ cho năm học 2022-2023.

3. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3.1 Đối với Giáo dục Mầm non

Triển khai, thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh về Giáo dục Mầm non (GDMN); Thực hiện tốt Đề án Sữa học đường, các cơ sở GDMN linh hoạt trong tổ chức cho trẻ uống tại trường và cấp phát sữa cho trẻ uống tại nhà (từ tháng 8-tháng 12). Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Hội nghị tổng kết Đề án sữa học đường giai đoạn 2017-2021; tổ chức tập huấn chuyên môn nâng cao kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ, tổ chức hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Tham mưu UBND tỉnh tình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 về Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên, cơ sở GDMN dân lập, tư thục ở nơi cơ khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ về quy định chính sách phát triển GDMN.

Mạng lưới trường, lớp được củng cố và mở rộng, xây dựng và đưa vào sử dụng mới 08 trường mầm non (04 trường mầm non công lập⁴; 04 trường mầm non tư thục⁵) nâng tổng số trường mầm non lên 193 trường.

Số học sinh: Tỷ lệ huy động số cháu tăng 976 trẻ so học kỳ I, đạt và vượt kế hoạch năm 2022, cụ thể: Trẻ nhà trẻ đạt 101% so với kế hoạch (ra lớp: 36,6% - NQ giao 36%); Trẻ mẫu giáo đạt 101% so với kế hoạch (ra lớp: 96,71% - NQ giao 95,5%), riêng trẻ 5 tuổi đạt 100% so với kế hoạch (ra lớp: 99,15% - NQ 99%). Trẻ học 2 buổi/ngày: 62.446/62.476 trẻ, đạt tỷ lệ 99,95%. Còn 30⁶ trẻ học 01 buổi của thị xã Phú Mỹ.

⁴ MN Hoa Biển, MN phường 10 - thành phố Vũng Tàu; MN Phước Hòa Long - huyện Đất Đỏ; MN Hòa Mi - huyện Long Điền).

⁵ MN Minh Tâm, MN Mai San - huyện Xuyên Mộc; MN Ngôi Sao Nhỏ - huyện Đất Đỏ; Trường MN Incotech - Vũng Tàu.

⁶ Điểm lẻ trường MN Châu Pha 1: 10; Châu Pha 2: 13; Mỹ Xuân; 7.

Đặc biệt, trong bối cảnh ứng phó với dịch Covid-19, năng lực thích ứng của các cơ sở GDMN được tăng cường; kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) truyền thông của cán bộ, giáo viên mầm non được cải thiện đáng kể; kho tài liệu số được bổ sung phong phú hơn, giáo viên thành thạo sử dụng CNTT để quay video chia sẻ phụ huynh hướng dẫn trẻ tiếp tục học và biết tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe bản thân trong mùa dịch, đối với trẻ 5-6 tuổi chú trọng cung cấp kiến thức, kỹ năng, tâm lý tạo nền tảng cho trẻ tự tin bước vào lớp một. Từ tháng 9/2021 đến tháng 02/2022, các giáo viên đã quay 31.393 video (Công lập: 31.190 video, TT: 203 video) gửi cho phụ huynh, trong đó Nhóm trẻ: 7.437 video; lớp mẫu giáo 23.941 video. Chia sẻ lên kho tư liệu chung 13.634 video (cấp tỉnh: 4.004; cấp huyện: 9.630) để cùng nhau tham khảo.

Về phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi: 100% huyện, thị xã, thành phố duy trì và đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi (PCGDMNTNT), đã được UBND tỉnh công nhận hoàn thành PCGDMNTNT năm 2021⁷; báo cáo⁸ trình Bộ GDĐT công nhận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021.

3.2 Đối với Giáo dục phổ thông

3.2.1 Giáo dục Tiểu học

Xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực nhằm duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học, thực hiện “giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc” theo Luật Giáo dục 2019. Có 83/83 xã đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3, đạt tỷ lệ 100%; UBND tỉnh đã ra Quyết định số 4794/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về công nhận 8/8 huyện đạt mức 3 về PCGDTH năm 2021. Hiện tại, UBND tỉnh đã có tờ trình số 275/TTr-UBND ngày 31/12/2021 đề nghị Bộ GDĐT kiểm tra công nhận tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đạt chuẩn PCGDTH mức 3 năm 2021.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia được đẩy mạnh, hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Thực hiện đúng quy định dạy học và giáo dục lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục vào giờ dạy và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; tăng cường giáo dục kỹ năng sống trong các môn học; các cơ sở giáo dục đã chú trọng đến công tác giáo dục thể chất và

⁷Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh công nhận thành phố Bà Rịa đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quyết định số 4748/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh công nhận huyện Xuyên Mộc đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quyết định số 4747/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh công nhận huyện Châu Đức đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quyết định số 47479/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh công nhận huyện Long Điền đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quyết định số 4750/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh công nhận huyện Đất Đỏ đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quyết định 4785/QĐ-UBND ngày 17/12/2021, UBND công nhận thị xã Phú Mỹ đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quyết định số 4815/QĐ-UBND ngày 22 /12/2021 công nhận huyện Côn Đảo đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021; Quết định 4870/QĐ-UBND, ngày 23/12/2021, công nhận thành phố Vũng Tàu đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021.

⁸Báo cáo 300/BC-BCĐPCGDXXMC ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh đề nghị Bộ GDĐT tiếp tục công nhận Bà Rịa- Vũng Tàu tiếp tục đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2021.

công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; thư viện thân thiện được triển khai đồng bộ ở tất cả các trường học.

Duy trì thực hiện tốt, đảm bảo 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 được học tiếng Anh 4 tiết/tuần. 100% các trường có đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất, máy tính, các thiết bị để thực hiện giảng dạy tin học cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5; Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp tiểu học, năm học 2021-2022, kết quả 93/127 người đạt chiếm tỷ lệ 73,23%.

Kết quả triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2: Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt. Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình; Ngoài các tiết học bắt buộc, các đơn vị bố trí thêm các hoạt động củng cố vào các buổi chiều để hoàn thành các nội dung dạy học/học tập theo mục tiêu, yêu cầu của chương trình GDPT 2018 và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Kết quả, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình, được lên lớp, lớp 1 đạt 95,16 % và lớp 2 đạt 98,28 %.

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Kết quả, học sinh hoàn thành chương trình lớp học, được lên lớp: Lớp 3 đạt tỷ lệ 98,63 %, Lớp 4 đạt tỷ lệ 98,86 %, Lớp 5 đạt tỷ lệ 99,94 %, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 99,94%.

Thực hiện chương trình giáo dục của địa phương: lớp 1, được Bộ GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 2436/QĐ-BGDĐT ngày 20/7/2021; lớp 2 được Bộ GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 1183/QĐ-BGDĐT ngày 28/4/2022. Các cơ sở giáo dục đã triển khai tổ chức dạy tài liệu giáo dục địa phương do Bộ GDĐT phê duyệt, theo hình thức linh hoạt, lồng ghép, tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với từng điều kiện của nhà trường.

Tiếp tục tập trung nguồn lực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo chất lượng và hiệu quả; để chuẩn bị các điều kiện dạy môn Tin học và Công nghệ ở tiểu học bắt đầu từ năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2096/KH-SGDĐT ngày 31/8/2021 bồi dưỡng cho 185 giáo viên dạy môn Tin học và Công nghệ. Chỉ đạo đơn vị, cơ sở giáo dục chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; mua sắm, bổ sung, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống máy tính đảm bảo theo yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và thành lập các trường mới ở những khu đông dân cư như thành phố Vũng Tàu, thị xã Phú Mỹ; xây thêm phòng học ở một số trường còn thiếu để đáp ứng cho 100% học sinh trên địa bàn quản lý học 2 buổi/ngày. Đã tham mưu Ban chỉ đạo cấp tỉnh ban hành Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 về phê duyệt lựa chọn danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023.

3.2.2 Giáo dục Trung học

Năm học 2021-2022 giáo dục trung học đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra: Tổ chức hoàn thành các lớp bồi dưỡng CBQL, giáo viên về xây dựng kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy - học, đổi mới kiểm tra - đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tạo tiền đề tích cực cho việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT. Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục vùng khó, vùng dân tộc. Đánh giá thực chất GDPT, thực hiện tích hợp một số nội dung trong giảng dạy, hướng dẫn dạy học dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng; chú trọng phụ đạo cho học sinh yếu kém. Rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018; củng cố nâng cao chất lượng hoạt động trường Phổ thông PT DTNT, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trường học tổ chức dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 và dạy học các lớp 7 đến lớp 12 theo Chương trình GDPT hiện hành theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁹.

Đối với việc định hướng thực hiện dạy học lớp 10 Chương trình GDPT 2018 cho năm học 2022-2023, Sở GDĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện¹⁰, chỉ đạo Hiệu trưởng các trường THPT, Hiệu trưởng các trường liên cấp có cấp THPT, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022-2023, tổ chức họp triển khai dạy học lớp 10 Chương trình GDPT 2018, qua đó đã thảo luận, chia sẻ các phương án xây dựng tổ hợp môn học và cụm chuyên đề học tập, giải đáp thắc mắc của các cơ sở giáo dục phổ thông trong quá trình triển khai thực hiện.

Công tác chuẩn bị sách giáo khoa (SGK): Hướng dẫn chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức đề xuất lựa chọn SGK theo đúng quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 về phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Sở GDĐT phối hợp với các nhà xuất bản tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 theo CTGDPT 2018 và cung cấp số lượng đăng ký mua SGK của các đơn vị trường học đến các nhà xuất bản, in ấn và cung ứng SGK lớp 7, lớp 10 đáp ứng kịp thời cho năm học 2022 - 2023.

⁹ Công văn số 844/QĐ-SGDĐT ngày 08/09/2021 thành lập Ban hỗ trợ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6 năm học 2021-2022; Công văn số 2287/SGDĐT-GDTrHTX ngày 19/09/2021 Về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 3302/KH-SGDĐT ngày 20/12/2021 Kế hoạch kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn các cơ sở giáo dục trung học năm học 2021-2022....

¹⁰ Công văn số 381/SGDĐT-GDTrHTX ngày 15/02/2022 Hợp triển khai công tác chuyên môn học kì 2, kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 lớp 7 và lớp 10 năm học 2022-2023; Công văn số 594/SGDĐT-GDTrHTX ngày 09/03/2022 Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022-2023; Công văn số 750/SGDĐT-GDTrHTX ngày 21/03/2022 Mời họp đề hướng dẫn triển khai thông tin kế hoạch thực hiện Chương trình GDPT 2018 lớp 10 năm học 2022-2023; Công văn số 817/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/03/2022 cung cấp thông tin về nội dung giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 và kế hoạch thực hiện chương trình lớp 10 của các trường THPT đề hướng nghiệp cho học sinh lớp 9,...

Công tác biên soạn tài liệu giáo dục địa phương: Sở GDĐT đã tổ chức biên soạn tài liệu GDĐP lớp 6, được Bộ GDĐT phê duyệt tại Quyết định số 2799/QĐ-BGDĐT ngày 07/9/2021. Các cơ sở giáo dục đã triển khai tổ chức dạy tài liệu giáo dục địa phương do Bộ GDĐT phê duyệt. Tổ chức dạy theo hình thức linh hoạt, lồng ghép, tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với từng điều kiện của nhà trường.

Công tác triển khai bồi dưỡng các mô đun thực hiện Chương trình GDPT 2018: Sở GDĐT đã hoàn thành việc triển khai bồi dưỡng cho giáo viên phổ thông và CBQL GDPT đại trà 9/9 mô đun theo chương trình tập huấn của Bộ GDĐT.

Chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học gắn với sản xuất kinh doanh góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, tạo hứng thú học tập cho học sinh, phát huy năng lực ứng dụng lí thuyết vào thực tiễn cuộc sống, nghiên cứu khoa học.

Cơ sở vật chất các trường PTDTNT được xây dựng, cải tạo khang trang, sạch đẹp. Sở GDĐT quan tâm và tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên người DTTS được tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; thực hiện nhiều chính sách ưu tiên cho học sinh người DTTS đi học, hiện Sở GDĐT đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh Trường phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hoạt động giáo dục thể chất trong trường học đang được đẩy mạnh. Đẩy mạnh việc thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao trong các cơ sở giáo dục; duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, võ Vovinam... cho học sinh, sinh viên phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường góp phần nâng cao thể lực học sinh, đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện. Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức các giải thể thao học sinh nhằm tuyển chọn vận động viên tham gia giải thể thao học sinh cấp tỉnh, qua đó tuyển chọn đội tuyển của Ngành tham gia Hội khỏe Phù Đổng khu vực và toàn quốc theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

Năm học 2021 – 2022, Sở GDĐT cũng tổ chức thành công các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh cấp phổ thông trong toàn ngành, cụ thể:

- Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 và Olympic 27 tháng 4 lớp 8 cấp tỉnh: Công nhận 389 học sinh đoạt giải, trong đó gồm có 19 giải Nhất, 74 giải Nhì, 136 giải Ba, 160 giải Khuyến khích theo Quyết định số 132/QĐ-SGDĐT ngày 28/03/2022.

- Kỳ thi Olympic 27 tháng 4 chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 10,11: Công nhận 909 học sinh đoạt giải, trong đó có 39 giải Nhất, 124 giải Nhì, 375 giải Ba, 373 giải khuyến khích theo Quyết định số 216/QĐ-SGDĐT ngày 26/04/2022.

- Thi chọn HSG cấp tỉnh lớp 12: xét và công nhận 356 em đạt giải, trong đó giải nhất 14; giải nhì: 50; giải ba: 141; giải khuyến khích: 151.

- Thi HSG quốc gia: có 39/66 em đạt giải quốc gia, trong đó: giải nhất: 1; giải nhì: 8; giải ba: 110; giải khuyến khích: 20.

- Tổ chức cuộc thi KHKT cho học sinh trong toàn tỉnh, công nhận 76 giải, trong đó: 8 giải Nhất; 12 giải Nhì; 12 giải Ba và 44 giải Khuyến khích.

- Tham gia thi đấu Giải Điền Kinh học sinh toàn quốc năm 2022: Đoàn thể thao Sở giáo dục tỉnh BRVT đạt được 4 huy chương (gồm: 2 vàng, 1 Bạc, 1 Đồng).

Kết quả phổ cập, xóa mù chữ cuối năm 2021: THCS: đạt mức độ 2: 21/82 xã, tỉ lệ 25,6%; mức độ 3: 61/82 xã, tỉ lệ 74,4%.

3.2.3 Giáo dục thường xuyên

Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có 01 trung tâm GDTX cấp tỉnh và 05 trung tâm GDNN- GDTX cấp huyện. Tổng số học sinh, học viên học chương trình GDTX cấp THPT: 3.623 (Kết quả xếp loại học lực TB trở lên đạt 88,60%).

Tăng cường tuyên truyền về vị trí, vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ của GDTX được quy định tại Luật Giáo dục 2019; Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Học tập cộng đồng theo hướng phát triển bền vững; Tăng cường quản lý hiệu quả trung tâm giáo dục thường xuyên; thường xuyên chấn chỉnh kỷ cương và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động gắn với hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động các trung tâm ngoại ngữ, tin học trên địa bàn tỉnh. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa được các đơn vị xây dựng và lựa chọn phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học nhằm thu hút nhiều người học, góp phần hình thành, phát triển những kỹ năng sống, giá trị sống cơ bản, cần thiết cho học sinh, học viên và người dân trong cộng đồng.

Kết quả: năm học 2021-2022, toàn tỉnh có 61.266 người tham gia học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó: Học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên: 4.538 người (3.623 học viên học chương trình GDTX cấp THPT và 915 học viên học các chương trình bồi dưỡng, liên kết đào tạo) ; Học tại Trung tâm VH,TT-HTCĐ: 22.910 lượt người; Trung tâm NN,TH: 32.248 người.

Tiếp tục củng cố và duy trì kết quả đạt được về công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 13/9/2021 thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Kết quả tính đến thời điểm cuối tháng 12/2021:

- + Đối với cấp tỉnh: Toàn tỉnh đạt chuẩn XMC mức độ 2.
- + Đối với cấp huyện: 8/8 huyện/thị xã/thành phố đạt chuẩn XMC mức độ 2.
- + Đối với cấp xã: 81/82 xã/phường/thị trấn chuẩn XMC mức độ 2 và 1/82 xã/phường/thị trấn chuẩn XMC mức độ 1.

3.2.4 Tổ chức thành công Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên Lê Quý Đôn và các trường THPT công lập năm học 2022-2023 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022.

Tổ chức thành công Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên Lê Quý Đôn và các trường THPT công lập năm học 2022-2023, đảm bảo tuyển sinh công khai, an toàn và đúng quy chế, kết quả sau phúc khảo có 11.859 thí sinh trúng tuyển vào các trường THPT.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, cụ thể:

- Có 23 điểm thi chính thức và 8 điểm thi dự phòng tại 8 huyện/thị xã/thành phố (tổng cộng gần 545 phòng thi), với 12.737 thí sinh (số thí sinh tự do: 36).

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1435A/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 về việc thành lập Ban chỉ đạo thi của tỉnh (Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 8/6/2022 về việc thay thế thành viên Ban Chỉ đạo thi của tỉnh); Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 về việc phê duyệt phương án, kế hoạch tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, xét tốt nghiệp THCS và tuyển sinh các lớp đầu cấp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 về việc phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo thi của tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 17/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về công tác phối hợp tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Sở GDĐT đã ban hành Quyết định 410/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2022 thành lập Ban coi thi tốt nghiệp THPT năm 2022; điều động 1809 cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia coi thi, trong đó có 47 chiến sỹ Công An phối hợp bảo đảm an ninh tại 23 điểm thi. Đến nay công tác tổ chức thi đã hoàn thành, đã tổ chức chấm thi, thời gian dự kiến hoàn thành từ ngày 09-20/7/2022. Tổ chức Đoàn kiểm tra các điều kiện tổ chức thi, chấm thi tại các đơn vị theo quy định. Công tác tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đang thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo quy chế, hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.2.5 Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

Công tác tập huấn giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018: Đã triển khai tập huấn cho giáo viên toàn tỉnh 9/9 mô đun theo chương trình tập huấn của Bộ GDĐT; tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa đã được chọn để triển khai trong năm học 2022-2023 (lớp 3, lớp 7, lớp 10), đã lập kế hoạch triển khai trong tháng 7 - 8/2022.

Công tác tư vấn, hỗ trợ chuyên môn cho các cấp học đã thực hiện chương trình GDPT 2018 (khôi 1,2,6): Thành lập các đoàn tư vấn, dự giờ, hỗ trợ chuyên môn nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện chương trình mới; tổ chức hội thảo, chuyên đề nhằm giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình.

Công tác hỗ trợ, tư vấn định hướng nghề nghiệp theo Chương trình GDPT 2018 cho học sinh lớp 9: Đối với học sinh vào học lớp 10 năm học 2022-2023, Sở

GDĐT đã chỉ đạo các Phòng GDĐT phối hợp với các trường THPT trên địa bàn tư vấn, hỗ trợ học sinh trong việc lựa chọn các tổ hợp môn và chuyên đề học tập; công khai các tổ hợp môn học lựa chọn trong phương án tuyển sinh. Sở GDĐT tiếp tục chỉ đạo các trường THPT tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp giúp học sinh lựa chọn môn học phù hợp sau khi được tuyển sinh vào trường.

Việc lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông: Sở GDĐT đã tham mưu BCĐ cấp tỉnh ban hành Quyết định 1584/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 06/05/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc triển khai “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn tỉnh và thực hiện tốt Nghị Quyết 123 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh các trường phổ thông trong toàn tỉnh, trong đó tất cả các học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 trong toàn tỉnh được học tăng thêm 02 tiết tiếng Anh/ tuần.

Chú trọng, tập trung tăng cường đào tạo bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học ngoại ngữ theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, bảo đảm cơ cấu số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Hiện tại, toàn tỉnh có 960 giáo viên tiếng Anh, trong đó 870 giáo viên (chiếm 90,6%) đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ (TH, THCS đạt chuẩn B2, THPT đạt chuẩn C1), và 888 giáo viên (chiếm 92,5%) hoàn thành chuẩn bồi dưỡng năng lực sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin. Tiếp tục triển khai Chương trình bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tiếng Anh theo chuẩn quốc tế TESOL cho 150 giáo viên, gồm 90 giáo viên tiếng Anh THCS và 60 giáo viên tiếng Anh tại các trường THCS và THPT năm 2022 theo Kế hoạch số 1097/KH-SGDĐT ngày 20/4/2022; Hiện giáo viên tiếng Anh cấp THPT và THCS cơ bản đáp ứng khi dạy tăng thêm 02 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách khuyến khích tài năng cho học sinh trường phổ thông, số lượng học sinh học tập, rèn luyện và tham gia thi năng lực ngoại ngữ của bản thân trong những kỳ thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế ngày càng tăng, Năm 2021: 925 học sinh được khen với số tiền 5.531.000.000đ (năm 2020: 815 học sinh được khen với số tiền 4.709.000.000 đ.

Học sinh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu luôn đạt kết quả cao trong các cuộc thi học sinh giỏi quốc gia, thi tiếng Anh qua mạng, thi Olympic tiếng Anh từ cấp trường đến cấp quốc gia. Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cũng là một số ít tỉnh thành được đánh giá cao trong việc dạy học, xây dựng lực lượng học sinh chất lượng cao, đào tạo mũi nhọn. Trong những kỳ học sinh giỏi Quốc gia, đội tuyển tiếng Anh của Bà

Rịa - Vũng luôn được phép cử đội đa 10 thành viên (thay vì chỉ có 6 thành viên như đa số tỉnh thành khác) và luôn đạt thành tích rất cao- số lượng học sinh miễn thi ngoại ngữ trong việc xét công nhận tốt nghiệp THPT càng ngày càng tăng, năm 2022: số thí sinh được miễn thi ngoại ngữ trong xét tốt nghiệp THPT: 1070; số thí sinh được miễn thi tất cả các môn thi tốt nghiệp THPT: 10 học sinh.

Số trường, học sinh các cấp học được học tiếng Anh. Cụ thể:

- Cấp TH: đạt tỉ lệ 100% Số trường tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần theo quy định của Bộ GDĐT.

- Cấp THCS: 100 % học sinh THCS đều được học tiếng Anh từ năm lớp 6 và học theo chương trình tiếng Anh 7 năm do Bộ GDĐT quy định.

- THPT: 100 % học sinh THPT đều được học tiếng Anh liên tục từ năm lớp 6 và học theo chương trình tiếng Anh do Bộ GDĐT quy định.

Riêng việc tăng 2 tiết tiếng Anh/tuần: Trong năm học 2021-2022, do tình hình dịch Covid-19, toàn ngành giáo dục phải chuyển sang dạy học trực tuyến nên các trường gặp rất nhiều khó khăn trong triển khai tăng 2 tiết tiếng Anh/ tuần; ngoài ra căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT (Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH) về việc giảm tải nhất là đối với các tiết dạy mang tính tương tác cao như Nghe-Nói, thực hiện dự án ... nên một số trường THPT, các phòng GDĐT đã buộc tạm thời thay đổi kế hoạch thực hiện tăng tiết cho phù hợp với thực tế. *Cấp THPT*: 44,5% học sinh được học tăng tiết; *Cấp THCS*: 44,2% học sinh được học tăng tiết; *Cấp Tiểu học*: Chỉ có 3/8 huyện, thị xã, thành phố thực hiện, do được sự đồng ý của phụ huynh và đủ giáo viên tiếng Anh, nên có tổ chức thực hiện được với số trường là 30/133 trường, tương ứng với 480 lớp (*Tp. Vũng Tàu 15/24 trường với 353/556 lớp; TX. Phú Mỹ 15/20 trường với 127/273 lớp; huyện Côn Đảo 01 trường với 18/18 lớp*); còn 05 huyện, thị xã, thành phố báo cáo tạm dừng (*TP. Bà Rịa; huyện Châu Đức; huyện Long Điền; huyện Đất Đỏ; huyện Xuyên Mộc*).

5. Triển khai thực hiện hiệu quả Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*”; Công văn số 283/BGDĐT-GDTC ngày 24/01/2022 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục; Thông báo Kết luận số 893-TB/TU ngày 24/01/2022 của Tỉnh ủy, nhằm đảm bảo thích ứng linh hoạt, an toàn khi tổ chức các hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp tại các cơ sở giáo dục, phù hợp với tình hình dịch Covid-19, Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 27/01/2022 về tổ chức hoạt động dạy và học trực tiếp đảm bảo an toàn về phòng chống dịch bệnh Covid-19, đồng thời kịp thời triển khai các hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở Y tế nhằm thúc đẩy việc mở cửa trường học an toàn, đảm bảo các điều kiện để đưa học sinh, sinh viên trở lại trường học; đồng thời, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả công

tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh; phối hợp chặt chẽ với gia đình theo dõi, quản lý sức khỏe người học để phòng ngừa, phát hiện sớm các trường hợp các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh nhằm xử lý, ngăn chặn kịp thời; các đơn vị trường học tích cực phối hợp với y tế của địa phương xây dựng các phương án phòng chống dịch và xử lý các tình huống phát sinh.

Tích cực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 11/08/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Kế hoạch số 1172/KH-SGDĐT ngày 25/06/2020 của Sở GDĐT về việc hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong ngành GDĐT giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 09/05/2022 về việc ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Kế hoạch số 806/KH-SGDĐT ngày 12/04/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Chương trình “Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 – 2025” của ngành GDĐT; Kế hoạch số 1416/KH-SGDĐT ngày 19/05/2022 về thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030” trong ngành GDĐT; Công văn số 1724/SGDĐT-VP ngày 04/09/2020 về việc triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,...Kết quả: 100% các trường học xây dựng bộ quy tắc ứng xử trường học. Hàng năm Sở GDĐT đều triển khai lồng ghép triển khai Chỉ thị 05 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong kế hoạch chung của ngành.

Sở GDĐT quán triệt, quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện, tranh thủ được sự hỗ trợ, phối hợp thực hiện của các sở, ngành liên quan; công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống được tập trung hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện quyết liệt và có chiều sâu hơn; công tác giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, xây dựng môi trường an ninh, trật tự trường học được chú trọng; thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá các môn học, các hoạt động giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông theo hướng giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh; các đơn vị trường học có nhiều cố gắng trong triển khai thực hiện với nhiều hình thức phong phú và đã đạt được nhiều kết quả tốt; môi trường giáo dục có chuyển biến tốt, ý thức học tập, rèn luyện của học sinh có tiến bộ, học sinh được quan tâm chăm lo tốt hơn, giảm thiểu học sinh bỏ học vì điều kiện khó khăn, không có điểm nóng tình trạng bạo lực học đường.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Năm học 2021-2022, lĩnh vực CNTT của ngành Giáo dục tiếp tục được quan tâm đầu tư và đạt được nhiều kết quả nổi bật, tạo tiền đề vững chắc để tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2018, đáp ứng các yêu cầu trong giai đoạn chuyển đổi số và thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Đã triển khai ứng dụng CNTT trong dạy và học với 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm soạn giảng, dạy học trực tuyến – Elearning, video, hình ảnh đưa lên youtube phục vụ giảng dạy và các phần mềm thí nghiệm khác. 100% các đơn vị trường học và đơn vị quản lý giáo dục đều có Cổng/trang thông tin điện tử để chỉ đạo, điều hành và minh bạch thông tin đến toàn ngành và người dân. Có 84/84 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 để phục vụ người dân; Với 100% lãnh đạo, văn thư đơn vị trực thuộc Sở và phòng GDĐT sử dụng chữ ký số trên hệ thống văn phòng điện tử - Idesk để phục vụ số hóa văn thư - lưu trữ. 100% văn bản (ngoại trừ văn bản không được lưu hành trên môi trường mạng) được thực hiện trên Idesk. Đã xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu về giáo viên (PMIS), học sinh, học bạ điện tử, tuyển sinh đầu cấp (vnEdu), cơ sở dữ liệu ngành, Thi tốt nghiệp THPT, phổ cập giáo dục cùng nghiệp vụ kế toán (MISA) nhà trường đều quản lý bằng phần mềm.

Tiếp tục ưu tiên phát triển hệ thống phần mềm quản lý trực tuyến như: quản lý trường học, hệ thống văn phòng điện tử, phần mềm quản lý “một cửa” phục vụ cho việc cải cách hành chính, quản lý tài chính, nhân sự, thiết bị, cơ sở vật chất, thư viện, khảo thí, kiểm định,.. công tác quản lý, điều hành của cấp Sở, cấp Phòng và cấp trường đã từng bước số hoá, tin học hoá, từng bước đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số ngành giáo dục trong giai đoạn mới.

Đã tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến cho: 10.168 người; 21 cuộc họp trực tuyến được tổ chức bởi Sở GDĐT với các đơn vị trực thuộc và phòng GDĐT. 100% trường học sử dụng biểu điểm trên máy, thực hiện học bạ điện tử đối với học sinh, với 71% trường Mầm non và 100% các trường từ TH, THCS, THPT dùng sổ liên lạc điện tử để liên lạc với phụ huynh học sinh.

Triển khai thí điểm “Hệ thống quản lý nguồn thu trường học – SSC” tích hợp thanh toán điện tử, giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trên tại 148 trường học trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn đang trong giai đoạn đánh giá hiệu quả triển khai và tiếp tục triển khai các hệ thống thu không dùng tiền mặt khác theo quy định.

Sử dụng tốt hệ thống quản lý thi của Bộ GDĐT. Bảo đảm chuẩn xác thông tin dữ liệu học sinh đăng ký thi và điểm thi tốt nghiệp THPT năm học 2020-2021 tại địa chỉ <http://thisinh.thithptquocgia.edu.vn>; Hệ thống Phổ cập – Xóa mù chữ đối với 03 bậc học MN, TH, THCS của Sở GDĐT tại địa chỉ <http://phocap.bariavungtau.edu.vn> được cập nhật đúng với tiến độ và kịp thời báo cáo cấp trên; Module xét tốt nghiệp THCS trên hệ thống quản lý học sinh vnEdu bảo đảm công tác xét tốt nghiệp và tuyển sinh lớp 10 toàn tỉnh.

Tại Văn phòng Sở GDĐT bảo đảm 100% thiết bị cho công chức làm việc: với 04 máy chủ 78 máy tính bàn và xách tay đang hoạt động. Các dịch vụ Công TTĐT, hệ thống phổ cập-xóa mù, hệ thống quản lý nhân sự PMIS chạy trên các máy chủ host tại chỗ của Sở; các thiết bị mạng với 5 rounter, switch để vận hành internet và mạng LAN để bảo đảm hoạt động trực tuyến 24/7. Các hệ thống gồm: Công TTĐT, PMIS, Phổ cập - xóa mù, quản lý văn bản iDesk, kế toán MISA...Bảo đảm phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn của công chức cơ quan Sở.

-Các Phòng GDĐT có đủ thiết bị và hạ tầng mạng để phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn; với 65 máy vi tính dùng cho văn phòng và các thiết bị mạng khác.

-Đối với các trường THPT với 100% trường có đủ máy vi tính cho công tác quản lý với 305 máy; hệ thống các phòng máy vi tính cho học tập với số lượng 2.740 máy, đạt 14 học sinh/máy. Với đầy đủ đường truyền internet phục vụ quản lý và học tập trực tuyến, đạt tỉ lệ 100% trường có kết nối internet.

-Các trường THCS với 100% trường có đủ máy vi tính cho công tác quản lý với 634 máy; hệ thống các phòng máy vi tính cho học tập với số lượng 4.535 máy, đạt 17 học sinh /máy. Với đầy đủ đường truyền internet phục vụ quản lý và học tập trực tuyến, đạt tỉ lệ 100% trường có kết nối internet.

-Các trường Tiểu học với 100% trường có đủ máy vi tính cho công tác quản lý với 798 máy; hệ thống các phòng máy vi tính cho học tập với số lượng 4.893 máy, đạt 17 học sinh /máy. Với đầy đủ đường truyền internet phục vụ quản lý và học tập trực tuyến, đạt tỉ lệ 100% trường có kết nối internet.

Đã xây dựng Kế hoạch số 1490/KH-SGDĐT ngày 25/5/2022 về “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

7. Tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

Sở GDĐT đã tập trung chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các phòng GDĐT tổ chức rà soát, thống kê hiện trạng cơ sở mạng lưới trường lớp, các công trình phòng học, trang thiết bị dạy học hiện đang bị hư hỏng, xuống cấp hay mất an toàn để từ đó xây dựng kế hoạch, lộ trình sử dụng vốn nhà nước và nguồn xã hội hóa để chủ động sửa chữa, duy tu xây mới các công trình và trang bị bổ sung thiết bị dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu công tác dạy và học của các cơ sở giáo dục trước khi vào năm học mới.

Kinh phí thực hiện năm 2021: Tổng kinh phí sửa chữa các cơ sở trường học chuẩn bị năm học 2021-2022: ước khoảng 394 tỷ đồng, chủ yếu sửa chữa nhỏ, cải tạo, chống xuống cấp; sửa chữa nhà vệ sinh cho các trường học. Trong đó: 344 tỷ đồng cho các cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS; 50 tỷ đồng cho cấp THPT. Kinh phí đầu tư cho bổ sung cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị bổ sung cho năm học mới khoảng 31,5 tỷ đồng. Trong đó: 28,5 tỷ đồng cho các cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS; 3 tỷ đồng được phân về cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo để tự thực hiện mua sắm trang bị.

Kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản các dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng trước khai giảng năm học 2021-2022, khoảng 744,548 tỷ đồng. Đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học để đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới (lớp 3,4,5,7,8,9,10,11,12: 780 tỷ đồng).

Công tác chuẩn bị về cơ sở vật chất, thiết bị trường học năm học 2022-2023: trong năm 2022, UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố đã bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung như: Sửa chữa, cải tạo (nhỏ), chống xuống cấp và cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh cho các trường học với tổng kinh phí khoảng 230 tỷ đồng; Bổ sung cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới với tổng kinh phí khoảng 133 tỷ đồng. Hiện các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai sửa chữa, cải tạo (nhỏ), chống xuống cấp và cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh cho các trường học; Mua sắm trang thiết bị đã thực hiện mua sắm trang bị thiết bị dạy học lớp 2 và lớp 6 đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới để kịp thời đáp ứng nhu cầu dạy và học ở năm học mới. Đã có kế hoạch cung ứng đúng, đủ sách cho học sinh Sách Giáo khoa cho các khối lớp năm đầu triển khai (khối 3, 7, 10) theo Chương trình GDPT 2018, triển khai, thực hiện việc cho mượn sách tại thư viện nhà trường đối với học sinh khó khăn tại các cơ sở trường học.

Trong thời gian tới, Sở GDĐT tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của UBND tỉnh và tăng cường công tác huy động xã hội hóa để tiếp tục đầu tư cơ sở, vật chất, trang thiết bị cho công tác dạy và học đáp ứng tốt nhất yêu cầu học tập và nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn tỉnh; đạt chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2022 theo lộ trình.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 về nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12 từ năm học 2019-2020 đến năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghị quyết 26/2019/NQ-HĐND, ngày 18/7/2019 về hỗ trợ tiền ăn trưa cho đội ngũ giáo viên mần non công lập có tổ chức bán trú; Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với học sinh, sinh viên

tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 về Quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở nơi có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 01/10/2021 về Quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Chủ động, tích cực phối hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 8/8 nghị quyết của ngành Giáo dục trong năm 2022; giai đoạn 2022-2025 tạo cơ chế thuận lợi phát triển GDĐT.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) lĩnh vực GDĐT; triển khai thực hiện công tác CCHC theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 – 2020, Quyết định số 4655/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và Kế hoạch số 3387/KH-SGDĐT ngày 27/12/2021 về Cải cách hành chính ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục; các cấp đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

Sở GDĐT tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của CBQL giáo dục các cấp, thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh và thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với CBQL giáo dục. Công tác bổ nhiệm cán bộ quản lý được thực hiện công khai, minh bạch. Thực hiện tốt tổ chức thi tuyển đối với các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng được chú trọng, thực hiện đồng bộ, đảm bảo kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, kiên nghị xử lý và thu hồi kinh phí nhà nước.

Trong năm học 2021-2022, Sở GDĐT đã tiến hành thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, thanh tra hành chính đột xuất và thanh tra các kỳ thi (Kỳ thi tốt nghiệp Nghề phổ thông; Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh; Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh; Kỳ thi tốt nghiệp tuyển sinh lớp 10; kỳ thi TN THPT năm 2022,...). Qua thanh tra, Sở GDĐT đã kiến nghị các đơn vị được thanh tra chấn chỉnh những hạn chế, sai sót trong công tác chuyên môn; tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh việc giảng dạy của giáo viên; có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường; tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể và các cá nhân có liên quan về những khuyết điểm, hạn chế trong công tác quản lý nhà trường. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định pháp luật.

Công tác phòng chống tham nhũng: Sở GDĐT đã xây dựng Kế hoạch số 31 -KH/ĐUSGD ngày 27/01/2022 về “thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022”, Kế hoạch số 600/KH-SGDĐT ngày 09/3/2022 về việc “triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2022”; trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm tiếp tục phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai thực hiện đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo theo yêu cầu của Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; triển khai bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý về tài chính, về chỉ đạo các hoạt động dạy và học, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý, dạy học theo chương trình và sách giáo khoa mới.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDĐT

Ngành Giáo dục luôn được lãnh đạo Tỉnh quan tâm ưu tiên, bố trí ngân sách chi đảm bảo hoạt động. Sở GDĐT tiếp tục đề xuất bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển, góp phần nâng cao chất lượng GDĐT; ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án đã được phê duyệt, đặc biệt là kinh phí triển khai chương trình GDPT 2018. Việc thực hiện chính sách học bổng đối với học sinh dân tộc, chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học cho học sinh đều thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư cho giáo dục và đào tạo, thực hiện chính sách phát triển xã hội hóa giáo dục (XHHGD) theo đúng quy định của pháp luật, trong đó các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp....Nhờ vậy, đến nay toàn tỉnh có 78 trường MN tư thục, 252 nhóm lớp; 03 trường TH tư thục (có 01 trường khuyết tật chuyên biệt); 7 trường THPT nhiều cấp học tư thục; có 201 trung tâm ngoại ngữ, tin học; 32 cơ sở kỹ năng sống, 12 cơ sở tư vấn du học đáp ứng được nhu cầu đi học của trẻ em và học sinh của tỉnh, giảm áp lực về ngân sách đầu tư cho giáo dục.

Tiếp tục tổ chức xây dựng các trường MN, MG cho con em của công nhân lao động trong các Khu công nghiệp và các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 17/11/17 của UBND tỉnh về tổ chức xây dựng các trường MN, MG cho con em của công nhân lao động trong các Khu công nghiệp và các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2017-2020 và sau năm 2020; Kế hoạch số 1810/KH-SGDĐT ngày 02/08/2021 Kế hoạch triển khai, thực hiện xây dựng các trường mầm non, mẫu

giáo cho con em của công nhân lao động trong các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục.

Chỉ đạo các đơn vị chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác kiểm định chất lượng, đến nay công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác kiểm định chất lượng đã đáp ứng và đảm bảo yêu cầu đối với lực lượng tham gia hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài.

Tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức các kỳ thi trong năm 2021, 2022; thực hiện công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp nghiêm túc, đúng qui định; công tác xác minh văn bằng chứng chỉ, in cấp phát văn bằng tốt nghiệp được triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính chính xác và kịp thời theo qui định tại Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ GDĐT.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục được thực hiện nghiêm túc. Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện KĐCLGD theo đúng quy trình; chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, kết quả KĐCLGD tính đến ngày 31/5/2022: 100% (461/461 trường- bao gồm 6 TT GDTX) đã hoàn thành tự đánh giá; lập đoàn đánh giá ngoài (216/461 trường), đạt 47%.

Triển khai đầy đủ các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17, 18, 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học tính đến ngày 31/5/2022: có 281/455 trường, đạt 61,8%, trong đó: Mầm non: 91/193 trường, đạt 47,2%, Tiểu học: 97/135 trường, đạt 71,9%, THCS: 72/91 trường, đạt 79,1%, THPT: 21/36 trường, đạt 58,3%.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục đào tạo

Tiếp tục truyền thông, tổ chức quán triệt, học tập nội dung Nghị quyết 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KT/TW, Kết luận số 49-KL/TW, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của mọi tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, trước hết là việc đổi mới chương trình, SGK GDPT 2018 và việc lựa chọn và triển khai thực hiện SGK lớp 3, 7 và 10, bồi dưỡng, tập huấn CBQL, GV cho năm học 2022 - 2023.

Duy trì và thực hiện tốt việc xử lý, trao đổi thông tin hai chiều giữa các Sở GDĐT và Bộ GDĐT. Cơ quan Sở cử đồng chí Chánh Văn phòng Sở chuyên trách phụ trách về công tác truyền thông, với mục đích trao đổi, cung cấp thông tin, triển khai các chỉ đạo, định hướng của Bộ GDĐT, của địa phương cho Ngành;

kịp thời xử lý khi có vấn đề phát sinh, đảm bảo công tác truyền thông trong nội bộ ngành thông suốt và kịp thời; đặc biệt nhiều thông tin “nóng” đã được phối hợp xử lý nhanh.

Tổ chức Lễ Tuyên dương - Khen thưởng học sinh xuất sắc năm học 2021 – 2022; Tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới GDĐT.

Tập trung đổi mới cải tiến công tác chỉ đạo, quản lý thi đua khen thưởng của ngành. Hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” năm 2022; hướng dẫn công tác bình xét thi đua, khen thưởng, đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức cuối năm học 2021-2022 theo đúng quy định.

III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, kế hoạch năm học 2021-2022 bị đứt đoạn, chương trình và nội dung giáo dục phải thay đổi theo hướng chỉ còn phần cốt lõi theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, toàn bộ học sinh trên địa bàn tỉnh phải tạm dừng đến trường, chuyển sang học trực tuyến đến hết học kỳ I. Nhiều nhiệm vụ quan trọng của Ngành không thể tiến hành theo kế hoạch, ảnh hưởng đến việc dạy, học và đảm bảo chất lượng giáo dục của các cơ sở giáo dục, ảnh hưởng tư tưởng, tâm lý, sức khỏe của đội ngũ nhà giáo, trẻ em, học sinh sinh viên và các bậc phụ huynh; sau khi trở lại trường học, trình độ, kiến thức của các em cũng có sự chênh lệch đáng kể.

2. Các cơ sở GDMN ngoài công lập trong thời gian dài không có doanh thu, đời sống giáo viên mầm non hết sức khó khăn, nhiều giáo viên phải chuyển sang các công việc khác. Có 26 cơ sở GDMN (02 trường¹¹ và 24¹² cơ sở GDMN độc lập) đã giải thể, đóng cửa vì không có kinh phí chi trả cho giáo viên, thuê mặt bằng... Các trường Tiểu học không tổ chức bán trú sau khi học sinh đến trường học trực tiếp nên cha mẹ học sinh gặp rất nhiều khó khăn trong việc đưa đón học, chăm sóc.

3. Một số trường Tiểu học không có giáo viên chuyên trách bộ môn Thể dục, Mỹ thuật, Âm nhạc. Chất lượng của bộ môn và bồi dưỡng phát triển năng khiếu cho các em học sinh chưa được nâng cao.

4. Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư nhưng một số trường tiểu học trên địa bàn tỉnh vẫn còn thiếu phòng học, thiếu phòng chức năng dạy môn Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc.

5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, vẫn còn một số bộ phận học sinh, sinh viên vi phạm pháp luật, đạo đức, lối sống; công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội

11. Trường MN tư thục: Thiên Minh, Hoa Hồng Nhỏ (giải thể).

12. Vũng Tàu: 17 (Nhóm MN: Hoàng Thương -P10; Hoa Sữa-P.TT; Làng Tre -P8; Vàng Anh; Mầm Xanh; Hoàng Yên; Đồng Xuyên; Sơn Ca 3; Cát Tường; Biển Xanh; Nam Phong; Babysun; Thiên Mỹ-P2; Hoa Biển-P9; Thiên Nga Trắng -T3; Trứng Vàng -T3; Mai Anh-P12); Long Điền: 5 (Nhóm lớp: Bảo Thu; Thổ Ngọc; Mai Lynch; Giang Bảo Phương; Hoa Mặt Trời); Bà Rịa: 2 (Nhóm trẻ Phước Hữu; Nhóm trẻ Tuổi Thơ)

thực sự chưa cao; công tác tuyên truyền đến cán bộ quản lý, nhà giáo và học sinh về hiểu biết pháp luật và các quy định của ngành còn hạn chế.

6. Việc chuyển đổi số và trang bị kiến thức, kỹ năng số chưa được quan tâm đúng mức. Trong khi đòi hỏi của ngành GDĐT phải nhanh chóng, hiện đại, chuyển đổi số mạnh mẽ để nâng cao trình độ, trao đổi tri thức, chia sẻ tài nguyên học liệu, cập nhập công nghệ giáo dục của các nước trong khu vực cũng như trên thế giới.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022-2023

1. Toàn ngành Giáo dục tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 theo các chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, phù hợp với kế hoạch của ngành GDĐT thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn.

2. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính về GDĐT: tiếp tục rà soát tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết lĩnh vực giáo dục giai đoạn 2022-2025 tạo cơ chế thuận lợi phát triển GDĐT.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính về GDĐT; tiếp tục đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thực hiện hiệu quả việc cắt giảm thời gian giải quyết TTHC so với quy định. Tăng cường thực hiện hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của ngành Giáo dục; tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính ở các cơ sở giáo dục. Tiến hành đo lường và đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo quy định.

3. Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10; Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh quyết định việc lựa chọn sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh đối với lớp 4, lớp 8, lớp 11 theo quy định của Bộ GDĐT. Tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình, có biện pháp tham mưu giải quyết số giáo viên thừa thiếu cục bộ, giáo viên chưa đạt chuẩn và bổ sung đội ngũ giáo viên hiện đang thiếu. Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới. Thực hiện Kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên lộ trình 2020-2025 theo Luật Giáo dục 2019.

4. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; hiệu quả của giáo dục thường xuyên, giáo dục dân tộc; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ

thông, sách giáo khoa mới đảm bảo theo lộ trình của Bộ GDĐT. Duy trì, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tiếp tục tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học; tham mưu triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021 - 2025”.

5. Đổi mới công tác tài chính; tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo: Tích cực, chủ động trong công tác tham mưu ban hành và hướng dẫn các cơ chế, chính sách¹³sau khi được phê duyệt. Tiếp tục chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới GDĐT; đảm bảo lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, đảm bảo điều kiện thực hiện học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học¹⁴. Tiếp tục xây dựng trường chuẩn quốc gia các cấp học trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, đề án trang bị bổ sung thiết bị dạy học, xây dựng thư viện đạt chuẩn, ứng dụng CNTT tiên tiến trong ngành, góp phần tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục của toàn ngành.

6. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo: Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1490/KH-SGDĐT ngày 25/5/2022 về “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện cơ sở dữ liệu của ngành; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

Tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện: Quản lý văn bằng số trong giáo dục trung học phổ thông; Kế hoạch đưa vào chương trình giáo dục phổ thông nội dung kỹ năng số.

7. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục: Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá, công tác tổ chức các kỳ

¹³Triển khai, tổ chức thực hiện: Nghị quyết Ban hành chính sách hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 cho trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi, học sinh trung học phổ thông công lập và ngoài công lập; học viên học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết Quy định nội dung mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn cho học sinh trường Phổ thông Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghị quyết Quy định mức thu học phí năm học 2022-2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non 05 tuổi, học sinh trung học cơ sở công lập và ngoài công lập giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

¹⁴Năm học 2022 - 2023 tiếp tục đầu tư trang bị thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3, lớp 7, lớp 10 cho các trường có cấp Tiểu học và THCS, THPT công lập trên toàn tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền duyệt.

thi theo kế hoạch năm học. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm định chất lượng giáo dục: Tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá cho cán bộ các phòng GDĐT, hội đồng tự đánh giá của các nhà trường. Chỉ đạo thực hiện KĐCLGD theo đúng quy trình. Chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài.

8. Đổi mới công tác quản lý; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo.

9. Đổi mới công tác truyền thông về GDĐT; xử lý hiệu quả các vấn đề truyền thông của ngành; Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”.

Phần III

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ GDĐT

- Ban hành Thông tư hướng dẫn về Chương trình GDTX cấp THPT theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, để triển khai thực hiện trong năm học 2022-2023.

- Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao-Du lịch ban hành văn bản hướng dẫn chung về quy chế tổ chức và hoạt động cho các Trung tâm VH,TT-HTCĐ.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh: Không

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ GD-ĐT (b/c);
- Vp TU, Vp HĐND(b/c);
- Vp UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Trần Văn Tuấn-PCT UBND tỉnh (b/c);
- Ban TG Tỉnh ủy (b/c);
- Ban VHXH-HĐND tỉnh (b/c);
- Cục thống kê tỉnh, Sở KH-ĐT;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Công đoàn ngành;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng GDĐT H, TX,TP;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các phòng CM, NV Sở;
- Website sở GDĐT;
- Lưu: VT, AnhBtv.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Châu